

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính  
lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của  
Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 341/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Phú Thọ về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 24/TTr-STP ngày 11/9/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ (Chi tiết có Phụ lục đính kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp dự thảo văn bản thực thi theo phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được thông qua trình Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung các nội dung thuộc thẩm quyền.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH PHÚ THỌ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1813/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

**1. Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề Luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật**

**1.1. Nội dung đơn giản hóa**

Cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) từ 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp xuống còn 09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (*giảm 01 ngày trong các bước giải quyết TTHC của Trung tâm Trợ giúp pháp lý*).

**Lý do:** Thực tế thực hiện thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề Luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật trong thời gian qua đều được trả trước hạn, do vậy việc rút ngắn thời gian thực hiện TTHC không ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC.

Ngoài ra, việc cắt giảm 01 ngày sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều cá nhân, tổ chức nhận kết quả nhanh hơn, giải quyết kịp thời nhiều công việc và góp phần nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đến giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước.

**1.2. Kiến nghị thực thi**

- Điều chỉnh thời gian thực hiện TTHC “**Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề Luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật**” đã được công bố tại Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

- Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1170/QĐ-BTP ngày 15/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

**3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 3.377.600 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 3.080.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 297.600 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 09,81 %.